

Số: 15/2022/QĐST - DS

Tam Bình, ngày 24 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày **16 tháng 3 năm 2022** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **178/2021/TLST - DS ngày 23 tháng 12 năm 2021**.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị Hồng L**, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Số 4A, khu 5, thị trấn TÔ, huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: 1/ Bà **Trần Thị D**, sinh năm 1971

2/ Ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1968

Cùng nơi cư trú: ấp ĐP, xã NT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Văn T đồng ý trả cho bà Phạm Thị Hồng L số tiền là 38.000.000đồng. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Kể từ ngày **người được thi hành án** có đơn yêu cầu thi hành án nếu **người bị thi hành án** chưa thi hành án xong thì phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

- Về án phí:

+ Ông T phải chịu 475.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà L phải chịu 475.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 950.000đồng theo biên lai số N_o 0010408 ngày 23/12/2021 tại Chi

cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình nên bà L được nhận lại số tiền chênh lệch là 480.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Hồng Chi